

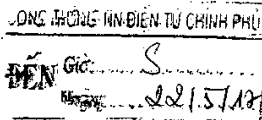


CHÍNH PHỦ

15/BC-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2017



QUỐC HỘI
Khóa XIV, Kỳ họp thứ 3

**ĐÁNH GIÁ BỔ SUNG KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2016 VÀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI
NHIỆM VỤ NHỮNG THÁNG ĐẦU NĂM 2017**

BÁO CÁO CỦA CHÍNH PHỦ
do Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình trình bày

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ BỔ SUNG KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2016 VÀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI
NHIỆM VỤ NHỮNG THÁNG ĐẦU NĂM 2017
(Báo cáo của Chính phủ do Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình trình bày tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khoá XIV)

Thưa các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,

Thưa các đồng chí lão thành cách mạng, các vị khách quý,

Thưa các vị đại biểu Quốc hội,

Thưa đồng bào, cử tri cả nước,

Theo Chương trình kỳ họp, Chính phủ đã gửi đến các vị đại biểu Quốc hội 15 báo cáo về các lĩnh vực kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại. Được sự phân công của đồng chí Thủ tướng, tôi xin thay mặt Chính phủ trình bày một số nội dung chủ yếu về đánh giá bổ sung kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2016; tình hình triển khai nhiệm vụ những tháng đầu năm 2017 và các trọng tâm chỉ đạo, điều hành trong những tháng tiếp theo, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã được Quốc hội thông qua.

Tại Kỳ họp thứ 2 Quốc hội khoá XIV, Chính phủ đã báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2016. Trong những tháng cuối năm, Chính phủ tiếp tục chỉ đạo các ngành, các cấp nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra. Tổng hợp kết quả cả năm, trong số 13 chỉ tiêu Quốc hội giao có 11 chỉ tiêu đạt và vượt, 02 chỉ tiêu xấp xỉ đạt kế hoạch. So với số đã báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp cuối năm 2016, có 07 chỉ tiêu đạt cao hơn và 02 chỉ tiêu thấp hơn (Phụ lục kèm theo).

Trong những tháng đầu năm 2017, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp; xung đột, căng thẳng diễn ra ở nhiều nơi. Kinh tế thế giới có dấu hiệu khởi sắc¹ nhưng còn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất ổn, rủi ro. Thương mại, đầu tư quốc tế tăng chậm; bảo hộ thương mại có xu hướng gia tăng ở nhiều quốc gia. Thị trường tài chính, tiền tệ và giá dầu thô có nhiều biến động². Tiến trình Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) không đạt được như dự kiến. Trong nước, những hạn chế, yếu kém tích tụ từ nhiều năm trước tiếp tục bộc lộ rõ hơn, nhất là về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp.

Triển khai các Nghị quyết của Trung ương và Quốc hội, Chính phủ đã chỉ đạo thực hiện quyết liệt ngay từ đầu năm Nghị quyết số 01/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017; đồng thời, theo dõi sát diễn biến tình hình để có đối sách ứng phó phù hợp, kịp thời. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng. Khuyến khích đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp. Cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực, chú trọng ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ. Xây dựng nền hành chính kỷ luật, kỷ cương, liêm chính, kiến tạo phát triển, phục vụ người dân và doanh nghiệp. Đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí. Quan tâm phát triển các lĩnh vực văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân. Tăng cường bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên, chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Giữ vững độc lập, chủ quyền, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả đối ngoại và hội nhập quốc tế.

Các báo cáo của Chính phủ về đánh giá bổ sung kết quả kinh tế - xã hội, NSNN năm 2016 và tình hình triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán NSNN năm 2017 gửi đến các vị đại biểu Quốc hội đã thể hiện rõ kết quả đạt được, hạn chế yếu kém 4 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong những tháng cuối năm trên tất cả các lĩnh vực: kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường, cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng lãng phí, quốc phòng, an ninh, đối ngoại... Sau đây, tôi xin báo cáo Quốc hội một số vấn đề trọng tâm.

1. Về ổn định vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế

Chính phủ đã tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4 so với tháng 12 năm 2016 tăng 0,9%; đã tiếp tục điều chỉnh giá dịch vụ y tế tại các địa phương còn lại. Tín dụng tăng 5,75%, cao nhất so với cùng kỳ trong 6 năm gần đây; mặt bằng lãi suất ổn định và có xu hướng giảm. Xuất khẩu tăng 16,8%, nhóm hàng công nghiệp chế biến, chế tạo và nông sản tăng mạnh³. Tăng cường quản lý, chống thất thu, nợ đọng thuế; tổng thu NSNN đạt 32,7% dự toán cả năm (tăng 17,8%). Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đăng ký mới, bổ sung và góp cổ phần đạt 10,6 tỷ USD, tăng 40,5%. Rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; trong 4 tháng có gần 40 nghìn doanh nghiệp đăng ký mới; tổng số vốn đăng ký và bổ sung đạt 825 nghìn tỷ đồng.

Các ngành, lĩnh vực chủ yếu của nền kinh tế phục hồi tốt hơn cùng kỳ năm 2016. Chính phủ đã tập trung chỉ đạo, tổ chức nhiều hội nghị về phát triển nông nghiệp công nghệ cao; thu hút được nhiều dự án, doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực này⁴. Tổ chức các hội nghị về lúa gạo và phát triển ngành tôm; chỉ đạo hỗ trợ, thúc đẩy tiêu thụ nông sản, trong đó nhiều cơ quan, tổ chức, người dân đã tích cực chia sẻ, chung tay hỗ trợ tiêu thụ dưa hấu, hành tím, thịt lợn... Khu vực nông nghiệp tăng mạnh so với cùng kỳ, quý I tăng 2,03% (cùng kỳ giảm 1,31%); kim ngạch xuất khẩu nông sản 4 tháng đạt 10,76 tỷ USD, tăng 9,1%. Xuất khẩu gạo, thủy sản có xu hướng tốt, giá ổn định ở mức khá, có lợi cho người sản xuất. Tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy các ngành công nghiệp, xây dựng và dịch vụ; ban hành chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ, các đề án cơ cấu lại ngành điện và đổi mới, hiện đại hóa ngành công nghiệp khai khoáng, cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời.

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 4 ước tăng 7,4%, cao hơn so với tháng 3 (5,5%) và quý I (4,1%). Tổng mức lưu chuyển hàng hoá bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 9,6%. Xác định du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn, tăng cường quảng bá, xúc tiến du lịch; thực hiện thí điểm cấp thị thực điện tử cho công dân 40 nước, đến nay đã cấp gần 18 nghìn thị thực điện tử; khách quốc tế đến Việt Nam đạt 4,3 triệu lượt, tăng 30,3%.

Tuy nhiên, tăng trưởng GDP quý I đạt 5,1%, thấp hơn cùng kỳ (5,48%). Chỉ số sản xuất công nghiệp 4 tháng tăng 5,1%, chủ yếu do lĩnh vực khai khoáng giảm 9,7%, trong đó dầu thô giảm đến 14,2%; ngành chế biến chế tạo, lĩnh vực điện tử tăng thấp hơn cùng kỳ⁵. Việc phân bổ và giao kế hoạch vốn đầu tư công chậm.

Thời gian tới, Chính phủ tập trung chỉ đạo các bộ ngành, địa phương thực hiện quyết liệt các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng cao hơn trong các quý còn lại, quyết tâm phấn đấu đạt chỉ tiêu tăng trưởng GDP cả năm 6,7% như Quốc hội đã đề ra⁶.

Tiếp tục điều hành chủ động, linh hoạt, hiệu quả, phối hợp chặt chẽ giữa các chính sách tiền tệ, tài khóa và các chính sách khác để ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và thúc đẩy tăng trưởng. Bảo đảm tăng trưởng tín dụng phù hợp gắn với nâng cao chất lượng, tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên như: nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa, ứng dụng công nghệ cao; ổn định mặt bằng lãi suất, phấn đấu giảm lãi suất cho vay phù hợp với khả năng kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công; tập trung vốn cho các công trình quan trọng, cấp bách, có ý nghĩa lớn về kinh tế - xã hội, sớm đưa vào sử dụng. Nghiên cứu, có giải pháp phù hợp theo cơ chế thị trường huy động các nguồn lực trong và ngoài nước, trong dân và kiều bào ta ở nước ngoài cho phát triển sản xuất kinh doanh. Đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi khuyến khích các doanh nghiệp, nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ các dự án, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Đẩy mạnh xuất khẩu, nhất là đối với những ngành hàng, sản phẩm chủ lực; khai thác hiệu quả các thị trường truyền thống, phát triển thị trường mới. Tập trung tháo gỡ khó khăn cho xuất khẩu. Có lộ trình, giải pháp cụ thể giảm tỷ lệ hàng gia công xuất khẩu và xuất khẩu qua trung gian. Hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng tốt các cơ hội từ các hiệp định thương mại tự do (FTA). Kiểm soát chặt chẽ nhập khẩu các hàng hóa trong nước sản xuất được; áp dụng các biện pháp phòng vệ phù hợp. Đồng thời, chú trọng phát triển và quản lý tốt thị trường trong nước, nhất là thị trường bán lẻ, hệ thống siêu thị; chấn chỉnh, xử lý nghiêm vi phạm về bán hàng đa cấp.

Tập trung thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh; đổi mới, ứng dụng khoa học công nghệ, tận dụng tốt cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Chỉ đạo quyết liệt, có kịch bản cụ thể cho tăng trưởng từng ngành, lĩnh vực. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp, tổ chức lại sản xuất, tăng cường hợp tác liên kết, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với lợi thế của từng vùng và ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu. Khắc phục những bất cập, yếu kém trong quản lý nhà nước, nhất là về quy hoạch, kế hoạch, quản lý vật tư, chất lượng hàng hóa, thị trường bán buôn, bán lẻ, xuất khẩu nông sản.

Đẩy mạnh đàm phán mở rộng thị trường xuất khẩu, cả chính ngạch và biên mậu. Đồng thời, tăng cường chế biến sâu, điều chỉnh phù hợp với thị trường, tổ chức theo chuỗi giá trị.

Theo dõi sát diễn biến giá dầu để điều tiết sản xuất kinh doanh dầu khí phù hợp; có giải pháp xử lý hiệu quả đối với khoáng sản tồn kho, trong đó có việc xem xét cho phép xuất khẩu. Đẩy nhanh tiến độ thi công, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng, dự án công nghiệp trọng điểm. Tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả, năng lực cạnh tranh, nhất là trong các ngành chế biến chế tạo, điện, nước, xây dựng... Phát triển mạnh công nghiệp hỗ trợ, tăng cường kết nối doanh nghiệp trong nước với khu vực FDI, nâng cao tỷ lệ nội địa hóa. Rà soát, có biện pháp quản lý, kiểm soát hiệu quả các phân khúc thị trường bất động sản.

Chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng từng ngành dịch vụ, phấn đấu tăng trưởng khu vực này đạt khoảng 7,2%. Ban hành và triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; đa dạng hóa, nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch; tăng cường kết nối, thu hút du khách, nhất là ở các thị trường trọng điểm; nghiên cứu, tiếp tục mở rộng cấp thí điểm thị thực điện tử; phấn đấu cả năm thu hút khách quốc tế tăng trên 30%.

2. Về cơ cấu lại các tổ chức tín dụng và xử lý nợ xấu

Việc thực hiện Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng giai đoạn 2011 - 2015 đã đạt được kết quả bước đầu, giữ vững an toàn hệ thống⁷. Tuy nhiên, việc triển khai phương án cơ cấu lại các tổ chức tín dụng yếu kém, xử lý nợ xấu và nợ đã bán cho VAMC còn nhiều khó khăn; năng lực quản trị điều hành của một số tổ chức tín dụng còn yếu, năng lực cạnh tranh thấp.

Chính phủ đã báo cáo Bộ Chính trị và đang chỉ đạo kiên quyết xử lý các tổ chức tín dụng yếu kém gắn với xử lý nợ xấu, bảo đảm an toàn hệ thống. Tại kỳ họp này, Chính phủ trình Quốc hội xem xét thông qua Nghị quyết về xử lý nợ xấu và cho ý kiến về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ Nghị quyết về xử lý nợ xấu được Quốc hội thông qua, Chính phủ sẽ chỉ đạo tập trung hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách hỗ trợ cơ cấu lại các tổ chức tín dụng; hoàn thiện các phương án xử lý đối với các tổ chức tín dụng yếu kém theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII là xử lý căn bản, triệt để nợ xấu và các tổ chức tín dụng yếu kém bằng các hình thức phù hợp với cơ chế thị trường, trên nguyên tắc khẩn trương, quyết liệt, thận trọng, chặt chẽ, bảo đảm hiệu quả kinh tế, an toàn hệ thống và quyền lợi của người gửi tiền. Củng cố, chấn chỉnh hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân; xử lý dứt điểm các quỹ yếu kém.

Khẩn trương ban hành và triển khai thực hiện hiệu quả Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 - 2020; hoàn thiện phương án cơ cấu lại từng tổ chức tín dụng. Tập trung nâng cao năng lực tài chính, quản trị ngân hàng phù hợp với các thông lệ, chuẩn mực quốc tế và thực tiễn.

Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, giám sát. Có cơ chế phù hợp thu hút các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài tham gia cơ cấu lại và xử lý nợ xấu.

3. Về cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước và xử lý các dự án thất thoát, thua lỗ lớn

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các bộ ngành, địa phương tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh cổ phần hóa, thoái vốn, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước (DNNN). Tuy nhiên, trong những tháng đầu năm 2017, tình hình cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoái vốn của DNNN triển khai còn chậm⁸. Một số bộ ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty chưa quyết liệt thực hiện phương án theo kế hoạch đề ra. Việc xử lý các dự án thất thoát, thua lỗ lớn cũng làm chậm tiến độ cổ phần hóa và thoái vốn của các doanh nghiệp liên quan.

Đối với 12 dự án thất thoát, thua lỗ lớn, Thủ tướng Chính phủ đã thành lập Ban Chỉ đạo do một Phó Thủ tướng làm Trưởng ban, xác định, đánh giá, kiểm tra thực địa; đề ra nguyên tắc và xây dựng phương án xử lý đối với từng dự án cụ thể⁹. Đến nay, một số dự án bước đầu đã có chuyển biến như các nhà máy sản xuất phân bón và Nhà máy thép tại Lào Cai.

Thời gian tới, Chính phủ chỉ đạo khẩn trương triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 5, khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới, nâng cao hiệu quả DNNN. Tiếp tục hoàn thiện thể chế về cơ cấu lại, cổ phần hóa DNNN; nâng cao trách nhiệm, chất lượng tư vấn và kiểm toán, xác định, thẩm định giá trị vốn, tài sản tại doanh nghiệp, trong đó có giá trị quyền sử dụng đất, thương hiệu khi cổ phần hóa, thoái vốn; cơ chế thu hút nhà đầu tư chiến lược; bảo đảm công khai minh bạch, chống lợi ích nhóm, tiêu cực, tham nhũng.

Đẩy mạnh cơ cấu lại, cổ phần hóa từng tập đoàn, tổng công ty, DNNN, thực hiện đăng ký giao dịch, niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán theo quy định, xác định rõ trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, kiểm toán, thực hiện công khai, minh bạch, không để xảy ra thất thoát vốn, tài sản nhà nước. Chú trọng nâng cao năng lực và hiệu quả sản xuất kinh doanh, từng bước áp dụng các nguyên tắc quản trị doanh nghiệp theo thông lệ quốc tế. Kiện toàn bộ máy quản lý, nhất là đối với doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thua lỗ, kém hiệu quả. Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền Đề án về thành lập cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo tinh thần Hội nghị Trung ương 5, khóa XII.

Đối với những dự án thất thoát, thua lỗ lớn, yêu cầu các bộ ngành, địa phương, tập đoàn, tổng công ty liên quan thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Bộ Chính trị, Quốc hội và Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Tập trung giải quyết các tồn đọng, vướng mắc; có giải pháp phù hợp xử lý về tài chính theo nguyên tắc thị trường và chia sẻ rủi ro đối với từng dự án, không sử dụng nguồn hỗ trợ từ NSNN; tạo thuận lợi để chuyển nhượng cho các đối tác bên ngoài. Đối với các dự án phục hồi được, phải đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh, tăng cường quản trị doanh nghiệp và thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí để giảm lỗ và tiến tới có lãi.

Có cơ chế chính sách phù hợp đối với từng trường hợp. Đồng thời, xác định và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm của tổ chức, cá nhân liên quan.

4. Về hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã tập trung chỉ đạo công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh¹⁰. Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP, đến nay Chính phủ đã sửa đổi 50 Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh; cắt giảm, đơn giản hóa trên 4.500 thủ tục hành chính; kết nối cơ chế một cửa ASEAN với 4 nước; đã xử lý 850/1.100 kiến nghị của doanh nghiệp (đạt trên 77%). Ban hành Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc *Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp*, tạo niềm tin và không khí phấn khởi, được cộng đồng doanh nghiệp trong, ngoài nước đồng tình ủng hộ và đánh giá cao. Xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh của Việt Nam tăng 9 bậc (từ 91/189 lên 82/190 quốc gia, vùng lãnh thổ). Chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) trong tháng 3, tháng 4 đạt mức cao trong 22 tháng và cao nhất trong khu vực ASEAN, thể hiện sức mua và năng lực sản xuất tăng ổn định, liên tục¹¹.

Tuy nhiên, một số cơ chế chính sách còn bất cập, nhất là về phí, lệ phí liên quan đến đầu tư kinh doanh và công tác thanh tra, kiểm tra. Tổ chức thực thi pháp luật chưa nghiêm; chậm sửa đổi, hoàn thiện các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành pháp luật. Một số chỉ tiêu cụ thể về môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh còn thấp. Mặc dù số lượng doanh nghiệp thành lập mới nhiều và đang tăng mạnh nhưng chủ yếu là nhỏ và vừa, năng lực cạnh tranh thấp. Số lượng doanh nghiệp ngừng hoạt động, giải thể còn lớn. Năng lực khu vực doanh nghiệp trong nước chưa cao và gắn kết với khu vực FDI còn hạn chế.

Thời gian tới, Chính phủ chỉ đạo triển khai hiệu quả các Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5, khóa XII về tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế. Khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện các Luật, Nghị quyết sau khi được Quốc hội thông qua, nhất là việc ban hành kịp thời các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành các Luật về quy hoạch, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, quản lý ngoại thương và Nghị quyết về xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, bảo đảm môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng; tạo điều kiện cho kinh tế tư nhân tham gia vào quá trình cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, tiếp cận đất đai, các nguồn tài nguyên.

Chỉ đạo các bộ ngành, địa phương thực hiện quyết liệt cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh theo các mục tiêu cụ thể đã đề ra trong Nghị quyết 19 của Chính phủ. Tiếp tục cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp.

Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xóa bỏ rào cản, phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, ứng dụng và chuyển giao công nghệ theo tinh thần Nghị quyết 35 của Chính phủ và Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường năng lực tiếp cận Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Tổ chức thực hiện nghiêm các Chỉ thị mới ban hành của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp và chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, trong đó yêu cầu không kiểm tra, thanh tra quá một lần/năm.

Phát huy vai trò Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ, tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ của từng bộ ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị gắn với trách nhiệm người đứng đầu. Tạo chuyên biến rõ nét trong công tác tổ chức triển khai thực hiện pháp luật, cơ chế chính sách và nhiệm vụ được giao trong hệ thống hành chính nhà nước.

5. Về kỷ luật kỷ cương, công tác cán bộ và tổ chức bộ máy chính quyền các cấp

Chính phủ đã tập trung chỉ đạo khẩn trương kiện toàn tổ chức bộ máy; đổi mới quy chế làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao năng lực, chất lượng và hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Ban hành 10 Nghị định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ và Quy chế làm việc của Chính phủ¹². Đã xử lý nghiêm nhiều trường hợp cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định của Đảng và Nhà nước. Thực hiện nghiêm Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về văn hóa công sở, cấm uống bia, rượu trong giờ hành chính; cấm dùng xe công đi lễ hội, việc riêng; cấm tặng quà lãnh đạo nhân dịp Lễ, Tết. Bước đầu chấn chỉnh quản lý đô thị, nhất là ở Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh.

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn nhiều hạn chế, yếu kém; kỷ luật, kỷ cương trong nhiều cơ quan, đơn vị và trong xã hội còn chưa tốt. Tinh giản biên chế chưa đạt mục tiêu đề ra.¹³ Năng lực, phẩm chất của một bộ phận cán bộ, công chức chưa đáp ứng yêu cầu. Công tác cán bộ vẫn còn những yếu kém; một số trường hợp bổ nhiệm cán bộ không đúng quy định, gây bức xúc dư luận¹⁴. Hiệu lực hiệu quả quản lý, chỉ đạo điều hành của chính quyền cơ sở một số nơi còn hạn chế.

Thời gian tới, Chính phủ chỉ đạo tiếp tục tập trung khắc phục những hạn chế, yếu kém nêu trên; xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiệu lực hiệu quả, kỷ luật kỷ cương; tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các bộ ngành, địa phương. Nghiên cứu, hoàn thiện mô hình trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện. Đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân; tăng cường tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích. Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; phân cấp quản lý viên chức và tự chủ các đơn vị sự nghiệp công lập. Công khai, minh bạch các hoạt động của cơ

quan hành chính nhà nước, đề cao trách nhiệm giải trình và trách nhiệm của người đứng đầu, của cán bộ, công chức. Tăng cường thanh tra công vụ, kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, những nhiễu, tiêu cực, lợi ích nhóm, tham nhũng, lãng phí.

Tiếp tục hoàn thiện cơ chế tiếp nhận và xử lý kiến nghị của người dân, doanh nghiệp qua Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ và của các ngành, các cấp; công khai tình hình, kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị¹⁵. Các bộ, ngành, địa phương tăng cường tổ chức đối thoại, tiếp công dân, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và xử lý kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

Tập trung chỉ đạo khắc phục những yếu kém, tạo chuyển biến rõ nét trong công tác cán bộ gắn với thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đẩy lùi suy thoái, chống biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” trong nội bộ; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Hoàn thiện và thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về công tác cán bộ, nhất là về tuyển dụng, sử dụng, đề bạt, bổ nhiệm, kỷ luật cán bộ, công chức, kể cả người đã nghỉ hưu.

6. Về văn hóa, xã hội

Trong những tháng đầu năm, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo tập trung thực hiện đồng bộ các chính sách, giải pháp nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân. Đẩy nhanh việc giải quyết hồ sơ tồn đọng, thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công¹⁶. Chú trọng nâng cao hiệu quả công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội; chăm lo hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa¹⁷. Tăng cường phòng chống dịch bệnh, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; thí điểm lập hồ sơ, khám, quản lý sức khỏe người dân¹⁸. Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng 10 bệnh viện mới với quy mô gần 5.500 giường. Chú trọng bảo đảm an toàn thực phẩm, thí điểm thành lập Ban quản lý an toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh và thanh tra chuyên ngành tại một số địa phương. Tổ chức các hội nghị phát triển dược liệu, tăng cường phòng chống, cai nghiện ma túy. Triển khai Khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân và Khung trình độ quốc gia Việt Nam. Tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế, tạo thuận lợi cho học sinh tham gia kỳ thi trung học phổ thông, tuyển sinh đại học, cao đẳng. Mở rộng thí điểm tự chủ giáo dục đại học, cao đẳng, nâng tổng số lên 23 trường. Làm tốt công tác văn hóa, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. Tăng cường quản lý nhà nước về thông tin truyền thông, phát huy dân chủ, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận thông tin, xử lý nghiêm các vi phạm. Chấn chỉnh công tác quản lý, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm, hoạt động quảng cáo.

Tuy nhiên, áp lực giải quyết việc làm còn lớn; tình trạng trốn, nợ đóng bảo hiểm xã hội chưa được khắc phục hiệu quả. Xảy ra nhiều vụ ngộ độc thực phẩm, nhất là ngộ độc rượu¹⁹. Còn những tiêu cực, biểu hiện suy thoái đạo đức lối sống gây bức xúc xã hội, nhất là tình trạng bạo lực học đường và xâm hại trẻ em. Vẫn còn lãng phí trong tổ chức lễ hội, kỷ niệm ở một số nơi. Công tác quản lý cai nghiện ma túy còn bất cập.

Thời gian tới, Chính phủ chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội. Tích cực triển khai Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường chăm sóc người có công và tổ chức kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ. Hoàn thiện và thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo, giải quyết việc làm; mở rộng diện bao phủ bảo hiểm xã hội. Đẩy mạnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Thực hiện quy chế dân chủ trong các cơ sở giáo dục. Tổ chức tốt kỳ thi trung học phổ thông quốc gia và tuyển sinh cao đẳng, đại học năm 2017. Hoàn thiện và thực hiện hiệu quả các chính sách đặc thù phát triển giáo dục, đào tạo, dạy nghề ở các địa bàn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Xây dựng, trình Quốc hội dự án Luật hỗ trợ phát triển vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tăng cường năng lực và phát huy vai trò y tế cơ sở, nhất là trong quản lý, chăm sóc sức khỏe ban đầu đến từng người dân. Tăng diện bao phủ, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới chính sách chi trả, đáp ứng yêu cầu thông tuyến khám chữa bệnh bằng bảo hiểm y tế. Quản lý tốt thị trường thuốc, thực hiện đấu thầu tập trung, tiếp tục giảm giá và bảo đảm đủ thuốc; khuyến khích sử dụng thuốc Việt Nam và phát triển dược liệu. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, chuẩn bị tốt các điều kiện để sớm đưa 5 bệnh viện trung ương và tuyến cuối quy mô 4.500 giường đi vào hoạt động. Chú trọng bảo đảm an toàn thực phẩm.

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động văn hóa, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Có chính sách hỗ trợ phù hợp, nhất là về tín dụng đối với phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân và các thiết chế văn hóa xã hội tại các khu công nghiệp.

Hoàn thiện quy định pháp luật, đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế, khoa học công nghệ, thông tin truyền thông, văn hóa, lao động, xã hội. Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện, phòng chống tệ nạn xã hội. Làm tốt công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội.

7. Về bảo vệ môi trường

Chính phủ đã chỉ đạo các ngành, các cấp tăng cường quản lý và thực hiện nhiều giải pháp về bảo vệ môi trường; kiên quyết thực hiện đóng cửa rừng tự nhiên; rà soát các dự án thủy điện ở Tây Nguyên, không cấp phép các dự án thủy điện có nguy cơ gây ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường sinh thái. Tập trung rà soát các quy hoạch, kiểm soát chặt chẽ việc đánh giá tác động môi trường; kiên quyết không cấp phép, dùng chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư có nguy cơ gây ô nhiễm cao; xử lý nghiêm vi phạm pháp luật về môi trường. Chỉ đạo các ngành, các cấp kiên quyết xử lý tình trạng khai thác đá, cát sỏi trái phép. Môi trường biển ở 4 tỉnh miền Trung đã trở lại bình thường, sản xuất kinh doanh, khai thác thủy sản phục hồi, đã thu hút được lượng lớn khách du lịch trong và ngoài nước. Nhận thức và hành động về bảo vệ môi trường đã có những chuyển biến rõ nét, cả đối với cơ quan quản lý, cộng đồng doanh nghiệp và toàn xã hội.

Tuy nhiên, tình hình ô nhiễm môi trường ở nhiều nơi vẫn diễn biến phức tạp. Xử lý vi phạm về môi trường còn bất cập; chế tài chưa nghiêm. Tình trạng chặt phá rừng, khai thác khoáng sản, cát sỏi trái phép còn diễn ra tại nhiều địa bàn. Sạt lở bờ sông, ven biển xảy ra nghiêm trọng ở một số tỉnh đồng bằng sông Cửu Long.

Thời gian tới, Chính phủ chỉ đạo tiếp tục tập trung hoàn thiện cơ chế chính sách và chế tài hình sự liên quan đến các vi phạm về môi trường; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tăng cường thanh tra, kiểm tra, điều tra, giám sát thực thi pháp luật; xác định rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân và xử lý nghiêm vi phạm. Có giải pháp hiệu quả huy động nguồn lực xã hội để xử lý các vấn đề môi trường, nhất là xử lý chất thải, tái chế, phát triển xanh và năng lượng sạch. Hoàn thiện các quy chuẩn kỹ thuật; xây dựng bộ tiêu chí và thực hiện việc xếp hạng chất lượng bảo vệ môi trường. Thực hiện nghiêm các quy hoạch liên quan đến môi trường, trong đó có quy hoạch về xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại. Tập trung cải thiện chất lượng và xử lý ô nhiễm môi trường, nhất là các lưu vực sông, làng nghề, khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế, khu dân cư tập trung ở nông thôn. Tăng cường quan trắc, giám sát môi trường, tài nguyên nước và tài nguyên, môi trường biển. Thực hiện nghiêm đóng cửa rừng tự nhiên và bảo vệ, phát triển rừng; kiên quyết ngăn chặn tình trạng khai thác trái phép tài nguyên, khoáng sản; không để lâm tặc, cát tặc tiếp diễn, lộng hành. Làm tốt công tác thông tin truyền thông, nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp, người dân và năng lực của các cơ quan chức năng, cán bộ, công chức thực thi nhiệm vụ về bảo vệ môi trường.

Biến đổi khí hậu ảnh hưởng trực tiếp đến nước ta ngày càng nhanh, Chính phủ chỉ đạo tập trung triển khai quyết liệt, hiệu quả các giải pháp cả trước mắt và lâu dài chủ động ứng phó, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, bão lũ, hạn hán, xâm nhập mặn, sạt lở, nhất là ở Trung bộ, Tây Nguyên và đồng bằng sông Cửu Long; tăng cường hợp tác quốc tế và khu vực. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án chống ngập, từng bước khắc phục tình trạng ngập úng tại một số thành phố lớn.

8. Về trật tự an toàn xã hội

Chính phủ đã tập trung chỉ đạo, tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc về bảo đảm trật tự an toàn xã hội; tăng cường phòng chống tội phạm, an toàn giao thông, phòng chống cháy, nổ. Xử lý kịp thời nhiều vụ việc phức tạp, chủ động ngăn chặn các vụ kích động tụ tập đông người, gây rối. Đấu tranh quyết liệt với các loại tội phạm trên các tuyến, địa bàn trọng điểm. Số vụ phạm pháp hình sự giảm²⁰. Tình hình trật tự an toàn xã hội cơ bản được bảo đảm.

Tuy nhiên, tình hình trên một số địa bàn vẫn còn diễn biến phức tạp. Xảy ra một số vụ trọng án, chống người thi hành công vụ và tai nạn giao thông, cháy nổ nghiêm trọng²¹. Việc bảo đảm an ninh, an toàn thông tin mạng gặp nhiều khó khăn, thách thức. Một số vụ việc khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết dứt điểm, phát sinh những điểm nóng, phần lớn liên quan đến đất đai (trên 60%).

Đây cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến tình hình khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp, kéo dài, phức tạp, gây mất an ninh, trật tự an toàn xã hội ở một số địa bàn thời gian vừa qua.

Chính phủ coi bảo đảm trật tự an toàn xã hội là một nhiệm vụ quan trọng của hệ thống hành chính, nhất là các cơ quan chức năng, các cấp chính quyền địa phương, cơ sở. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về bảo đảm an ninh, trật tự tại địa phương, đơn vị; chủ động bám sát, nắm chắc địa bàn, không để xảy ra tình hình phức tạp; không để các thế lực thù địch, phản động lôi kéo, kích động gây bất ổn về an ninh trật tự; bảo đảm an toàn cho sản xuất và đời sống của nhân dân.

Ban hành và thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, phòng chống tội phạm. Tổ chức các đợt cao điểm đấu tranh, phòng chống tội phạm, buôn lậu, gian lận thương mại. Đấu tranh có hiệu quả với tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm tham nhũng. Xử lý nghiêm các hành vi chống người thi hành công vụ. Giải quyết tốt các khiếu nại tố cáo ngay từ khi phát sinh ở cấp cơ sở; đồng thời tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài. Tăng cường quản lý nhà nước, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng. Kiên quyết đấu tranh, phản bác những thông tin sai trái, độc hại, lợi dụng “dân chủ nhân quyền” chống phá Đảng, Nhà nước.

9. Về quốc phòng, an ninh, đối ngoại

Đã thực hiện hiệu quả các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội về quốc phòng an ninh và đối ngoại, góp phần quan trọng giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, nâng cao vị thế của đất nước. Tích cực, chủ động triển khai hoạt động đối ngoại song phương và đa phương, nhất là các hoạt động đối ngoại cấp cao. Tổ chức thành công các hội nghị, hoạt động trong Chương trình Năm APEC 2017. Làm tốt công tác người Việt ở nước ngoài và tăng cường bảo hộ công dân, nhất là ngư dân. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ phân giới cắm mốc biên giới; ưu tiên bố trí nguồn lực xây dựng đường tuần tra biên giới.

Thời gian tới, Chính phủ chỉ đạo tiếp tục củng cố vững chắc thế trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân; tăng cường năng lực và nâng cao sức chiến đấu của các lực lượng vũ trang. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn kịp thời và làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, không để bị động, bất ngờ; bảo vệ an toàn tuyệt đối các mục tiêu trọng điểm và các sự kiện chính trị quan trọng. Kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội, nhất là trên các địa bàn chiến lược. Bảo vệ an toàn cho ngư dân và các hoạt động kinh tế trên biển. Tham gia có hiệu quả công tác phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ, cứu nạn²². Thúc đẩy hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh.

Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế, bảo đảm lợi ích quốc gia, dân tộc, độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ. Làm tốt công tác phân tích, dự báo để chủ động có đối sách phù hợp, kịp thời. Tổ chức tốt hoạt động đối ngoại của lãnh đạo Đảng và Nhà nước. Tăng cường quan hệ với các nước, các đối tác, bảo đảm hiệu quả, thiết thực. Phát huy hơn nữa vai trò và đóng góp của Việt Nam trên các diễn đàn đa phương, nhất là ASEAN, Liên hợp quốc, APEC, Tiểu vùng Mê Công. Tổ chức thành công Năm APEC 2017 tại Việt Nam.

Kiên quyết đấu tranh, bảo vệ chủ quyền của Việt Nam ở Biển Đông; thúc đẩy giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế, nhất là Công ước luật Biển 1982, chủ động, tích cực cùng ASEAN và các bên liên quan thực hiện đầy đủ DOC, phấn đấu sớm hoàn tất COC.

Tích cực triển khai Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4, khóa XII về thực hiện tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội. Thực hiện hiệu quả các hiệp định thương mại đã ký; thúc đẩy việc ký chính thức và phê chuẩn Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU và đẩy mạnh đàm phán các FTA khác. Chủ động có đối sách trước xu thế bảo hộ thương mại; tăng cường theo dõi, đôn đốc việc thực hiện có hiệu quả các cam kết, thoả thuận quốc tế. Phòng ngừa, giải quyết hiệu quả các tranh chấp thương mại quốc tế. Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền về hội nhập kinh tế quốc tế, nhất là về thực thi các cam kết hội nhập.

*

* *

Thưa Quốc hội,

Năm 2017 có ý nghĩa rất quan trọng; kết quả thực hiện nhiệm vụ năm nay mang tính quyết định đến sự thành công của Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2016 - 2020. Phát huy truyền thống tốt đẹp, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đoàn kết nhất trí, chung sức, đồng lòng, ra sức thi đua, nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức, quyết tâm thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017, tạo tiền đề vững chắc cho những năm tiếp theo.

Chính phủ xin trân trọng đề nghị Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể nhân dân và đồng chí, đồng bào, cử tri cả nước tăng cường giám sát, phối hợp hành động, nỗ lực phấn đấu tạo chuyển biến đồng bộ và mạnh mẽ trên các mặt công tác, quyết tâm hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra.

Xin trân trọng cảm ơn Quốc hội!.

Phụ lục
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2016

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2016 Quốc hội thông qua	Số đã báo cáo Quốc hội	TH 2016 đánh giá lại
1.	Tốc độ tăng GDP	%	6,7	6,3 - 6,5	6,21
2.	Tốc độ tăng tổng kim ngạch xuất khẩu	%	10	6 - 7	9,0
3.	Tỷ lệ nhập siêu so với tổng kim ngạch xuất khẩu	%	<5	0,6 Xuất siêu	1,0 Xuất siêu
4.	Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội so với GDP	%	31	32,5	33,0
5.	Tốc độ tăng giá tiêu dùng (CPI)	%	<5	4	4,74
6.	Giảm tỷ suất tiêu hao năng lượng trên một đơn vị GDP	%	1,5	1,5	1,5
7.	Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều	%	1,3 - 1,5	1,3 - 1,5	1,65 ²³
	<i>Riêng các huyện nghèo giảm</i>	%	4	4	>4
8.	Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị	%	<4	3,42	3,18
9.	Tỷ lệ lao động qua đào tạo trong tổng số lao động đang làm việc trong nền kinh tế	%	53	53	53
	<i>Trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 3 tháng trở lên có văn bằng, chứng chỉ công nhận kết quả đào tạo</i>	%	21	21	21,39
10.	Số giường bệnh trên 1 vạn dân (không tính giường trạm y tế xã)	Giường bệnh	24,5	25	25 ²⁴
11.	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	76	80 - 81	81,7
12.	Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	%	85	86	86
13.	Tỷ lệ che phủ rừng	%	41	41,15	41,19

Chú thích

¹ Nhìn chung, tình hình kinh tế thế giới có dấu hiệu khởi sắc nhờ triển vọng phục hồi của nền kinh tế Mỹ, Nhật Bản, EU và Nga (theo dự báo của một số tổ chức quốc tế, các nước phát triển tăng trưởng 1,9 - 2% trong 2017 - 2018; Hoa Kỳ tăng 2,4 - 2,8%. Khu vực đồng Euro tăng 1,6%. Nhật Bản tăng 1,2%. Trung Quốc tăng 6,5%. Ấn Độ tăng 7,3%, Nga tăng 2%).

² Giá dầu thô biến động mạnh do nhiều nguyên nhân; trong đó có việc mặc dù OPEC và Nga cắt giảm sản lượng nhưng Hoa Kỳ và một số nước vẫn tăng sản lượng khai thác và tăng dự trữ dầu thô; mặt khác, các nguồn năng lượng thay thế đang ngày càng được sử dụng nhiều với chi phí sản xuất ngày càng giảm do ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ.

³ Trong đó, xuất khẩu hàng điện tử, máy tính và linh kiện tăng 44,3%; máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng tăng 38,8%; rau quả tăng 32,1%, cà phê tăng 21,7%, gỗ và sản phẩm gỗ tăng 14,4%, thủy sản tăng 9%.

⁴ Trong đó có những dự án đầu tư với vốn đăng ký hàng nghìn tỷ đồng và nhiều mô hình tốt, cách làm hay trong tích tụ, tập trung ruộng đất để phát triển nông nghiệp hàng hóa công nghệ cao, quy mô lớn như ở Thái Bình, Hà Nam, Hải Phòng, Quảng Ninh, Lâm Đồng, An Giang, Đồng Nai, Đồng Tháp...

⁵ Trong 4 tháng đầu năm 2017, chỉ số sản xuất ngành chế biến chế tạo tăng 9,2%, trong khi cùng kỳ năm 2016 tăng 9,7%, trong đó riêng Samsung bị ảnh hưởng khá lớn do sự cố loại sản phẩm Galaxy Note 7. Kế hoạch khai thác dầu thô năm 2017 giảm khoảng 3 triệu tấn so với thực hiện năm 2016, tác động làm giảm tăng trưởng GDP khoảng 0,75%.

⁶ Thực hiện được tăng trưởng GDP thì mới bảo đảm được các cân đối vĩ mô như ngân sách, nợ công, đầu tư, xuất nhập khẩu và việc làm, thu nhập, đời sống người dân. Đồng thời, tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững những năm tiếp theo và bảo đảm đạt mục tiêu kế hoạch 5 năm 2016 - 2020 tăng trưởng 6,5 - 7%.

⁷ Trong giai đoạn 2012 - 2016, toàn hệ thống các tổ chức tín dụng đã xử lý được trên 610 nghìn tỷ đồng nợ xấu, trong đó chủ yếu là do các tổ chức tín dụng tự xử lý (chiếm trên 56%), còn lại là bán nợ (bao gồm bán cho VAMC và tổ chức, cá nhân khác) chiếm gần 44%. Tính đến 31/3/2017, tổng nợ xấu nội bảng hệ thống các tổ chức tín dụng trên 160 nghìn tỷ đồng, tương đương 2,56% tổng dư nợ tín dụng.

⁸ Đến nay mới có 09 doanh nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án cổ phần hóa và thoái vốn thu về trên 14,2 nghìn tỷ đồng.

⁹ Tổng mức đầu tư ban đầu của 12 dự án là 43,6 nghìn tỷ đồng, sau đó được phê duyệt điều chỉnh tăng lên 63,6 nghìn tỷ đồng. Trong đó, vốn chủ sở hữu chiếm 22,56%; vốn vay chiếm 74,6%; còn lại 2,84% là từ các nguồn khác. Tổng số lỗ lũy kế của 10 nhà máy đang sản xuất hoặc đã dừng sản xuất tới thời điểm 31/12/2016 là 16,1 nghìn tỷ đồng, tổng số vốn chủ sở hữu của các nhà máy này còn lại là gần 4 nghìn tỷ đồng. Tổng tài sản của 12 dự án là 57,7 nghìn tỷ đồng; tổng nợ phải trả là 55 nghìn tỷ đồng. Tổng số vốn đã giải ngân của 03 dự án dở dang, đang bị dừng thi công là 8,6 nghìn tỷ đồng, trên tổng nguồn thanh toán dự kiến là 13 nghìn tỷ đồng.

¹⁰ Xây dựng, hoàn thành việc trình Quốc hội 3 dự án Luật và ban hành các văn bản pháp luật theo thẩm quyền. Trong 4 tháng đầu năm 2017, Chính phủ đã ban hành 52 Nghị định và 12 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Chỉ đạo các Bộ, ngành ưu tiên hoàn thiện thể chế, xây dựng văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật, Pháp lệnh. Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 19 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và Nghị quyết 35/NQ-CP về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, phấn đấu đến 2020 có ít nhất 1 triệu doanh nghiệp hoạt động. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, các địa phương tiếp tục triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông, góp phần nâng cao tính công khai minh bạch, giảm thời gian, tiết kiệm chi phí cho người dân, doanh nghiệp. Thiết lập và công khai đường dây điện thoại nóng, website để trực tiếp tiếp nhận ý kiến phản ánh và giải đáp cho doanh nghiệp. Phát huy vai trò của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ được giao đối với các ngành, các cấp.

¹¹ Theo khảo sát của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, sau 01 năm thực hiện 5 nhóm giải pháp đưa ra sau Hội nghị Thủ tướng với doanh nghiệp lần thứ nhất (tháng 4/2016), có 75% doanh nghiệp tham gia khảo sát đánh giá đạt kết quả tích cực, 25% đánh giá chưa có chuyển biến. Theo Báo cáo Tổng quan môi trường kinh doanh ASEAN 2017 của Phòng Thương mại Hoa Kỳ (AmCham), 36% doanh nghiệp được khảo sát dự định mở rộng kinh doanh tại Việt Nam (cao hơn mức 28% của Indonesia, 21% của Thái Lan, 19% của Malaysia, 19% của Philippines). Theo khảo sát mới đây của Tổ chức Xúc tiến thương mại Nhật Bản (JETRO), có 66% doanh nghiệp được khảo sát muốn mở rộng hoạt động kinh doanh tại Việt Nam.

¹² Ban hành Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ. Nghị định số 138/2016/NĐ-CP ngày 01/10/2016 ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ và 10 Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Bộ, cơ quan ngang Bộ: Văn phòng Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban Dân tộc, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

¹³ Tính đến ngày 01/4/2017, trên cơ sở đề nghị của Bộ, ngành, địa phương, Bộ Nội vụ đã thẩm tra đối tượng tinh giản biên chế năm 2015, năm 2016 và đầu năm 2017 với tổng số đối tượng giải quyết tinh giản biên chế là trên 22,7 nghìn người.

¹⁴ Trong đó, có 9 địa phương (Hà Giang, Nghệ An, Thừa Thiên – Huế, Đắk Lắk, Bình Định, Cần Thơ, Bà Rịa – Vũng Tàu, Yên Bái, Đà Nẵng) có 58 trường hợp là người nhà; 10 trường hợp vi phạm về tiêu chuẩn, điều kiện, trình tự, thủ tục bổ nhiệm; hiện tiếp tục có phản ánh tại Hải Dương, Hải Phòng và đang được kiểm tra, làm rõ. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa có 8 phó giám đốc; Sở Tài nguyên môi trường Bình Định có 6 Phó giám đốc Sở. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hải Dương có 44 lãnh đạo/46 công chức; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thái Nguyên bổ nhiệm thừa 23 lãnh đạo.

¹⁵ Đối với xử lý kiến nghị của doanh nghiệp, từ khi hoạt động từ tháng 10/2016 đến nay, Hệ thống thông tin phản ánh kiến nghị của doanh nghiệp đã tiếp nhận 586 phản ánh, kiến nghị; đã phân loại, chuyển 489 phản ánh kiến nghị tới các Bộ, ngành, địa phương để xem xét, xử lý theo thẩm quyền; đến nay đã có 372/489 phản ánh, kiến nghị đã được giải quyết và công khai kết quả trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, đạt tỷ lệ 76,1%. Còn lại 97 phản ánh kiến nghị thuộc đơn thư khiếu nại, tố cáo, đã được chuyển đến các cơ quan chức năng để xử lý theo quy định; đã giải quyết đạt tỷ lệ gần 98%.

Đối với xử lý kiến nghị của công dân, sau hơn 1 tháng hoạt động, Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân đã tiếp nhận 705 phản ánh, kiến nghị; đã gửi các Bộ, ngành, địa phương 167 phản ánh, kiến nghị đủ cơ sở xem xét, xử lý. Trong đó, 30/167 phản ánh, kiến nghị đã xử lý xong, số còn lại đang được các cơ quan có liên quan xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

¹⁶ Sơ kết thí điểm giải quyết hồ sơ người có công tồn đọng, theo đó có 86 trường hợp được làm thủ tục công nhận.

¹⁷ Trong 4 tháng, ước giải quyết việc làm cho 508 nghìn người, tăng 6,6% so với cùng kỳ 2016.

¹⁸ Thí điểm tại thành phố Hà Nội, tỉnh Bắc Ninh và tỉnh Phú Thọ.

¹⁹ Trong 4 tháng, xảy ra 29 vụ ngộ độc thực phẩm nghiêm trọng với 755 người bị ngộ độc, 15 người bị tử vong. Riêng ngộ độc rượu đã làm 80 người ở Lai Châu phải nhập viện, 9 người tử vong; Hà Giang có 86 người nhập viện; Hà Nội có 7 sinh viên rơi vào tình trạng nguy kịch.

²⁰ Xảy ra trên 21,4 nghìn vụ phạm pháp hình sự, giảm 3,73% so cùng kỳ năm 2016. Tai nạn giao thông giảm cả 3 tiêu chí; từ ngày 16/11/2016 đến ngày 15/4/2017, giảm 5,45% số vụ, giảm 2,67% số người chết và 18,21% số người bị thương.

Cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã tiếp gần 450 nghìn lượt công dân, có gần 6 nghìn đoàn đông người; xử lý trên 200 nghìn đơn thư khiếu nại tố cáo đủ điều kiện; giải quyết gần 28 nghìn vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền. Cơ bản hoàn thành việc giải quyết 528 vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài; đồng thời tiếp tục rà soát, xem xét, giải quyết 508 vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp khác. Điều tra, khám phá trên 17 nghìn vụ phạm pháp hình sự (đạt gần 80%).

²¹ Tai nạn cháy nổ tăng 48,45% (xảy ra trên 2 nghìn vụ, làm chết 60 người, bị thương 107 người, thiệt hại tài sản trên 1,1 nghìn tỷ đồng).

²² Tổ chức ứng phó hiệu quả 720 vụ với 1.654 người và 156 phương tiện liên quan các loại hình sự cố, thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; cứu được 390 vụ với 626 người và 61 phương tiện.

²³ Theo số liệu của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tại báo cáo số 1762/LĐT BXH-KHTC ngày 09/5/2017.

²⁴ Chỉ tiêu tổng hợp theo Báo cáo của Bộ Y tế.